

Bản án số: 70/2019/HS-PT  
Ngày: 05-03-2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

|                                       |                                              |
|---------------------------------------|----------------------------------------------|
| <i>Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:</i> | Ông Lê Khắc Thịnh                            |
| <i>Các Thẩm phán:</i>                 | Ông Huỳnh Thanh Mỹ<br>Bà Nguyễn Thị Võ Trinh |

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Huỳnh Văn Nhựt Minh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:**  
Bà Nguyễn Kim Hóa - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 28/2019/TLPT-HS ngày 07 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Bùi Văn Q do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 44/2018/HS-ST ngày 26 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân thị xã H.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

**Bùi Văn Q**, sinh năm 1994, tại Đồng Tháp; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp C, xã T, thị xã H, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông: Bùi Văn L, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1962; Anh em ruột: có 02 người, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: Có 02 tiền án: Ngày 18 tháng 4 năm 2013 bị Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 26 tháng 5 năm 2014; Ngày 28 tháng 4 năm 2016 bị Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” với tình tiết tái phạm đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 21/5/2017; Tạm giữ: 26/10/2018; Tạm giam từ ngày 29 tháng 10 năm 2018 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Nguyễn Châu T không kháng cáo, nguyên đơn dân sự và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 08 tháng 7 năm 2018, Bùi Văn Q, Nguyễn Châu T và Nguyễn Văn H cùng nhau đi bắt ếch. Khi đến cổng trường rào trường Tiểu học và Trung học cơ sở An Lộc thuộc khóm A, phường L, thị xã H, Q quan sát không thấy ai trong trường nên rủ T trộm cắp tài sản, T đồng ý và cả hai cùng trèo tường rào vào trường. Khi vào đến phòng Ban Giám hiệu, T dùng cây kéo lấy tại nhà Nguyễn Văn H cạy ổ khóa cửa nhưng không được nên đưa kéo cho Q cạy ổ khóa và đột nhập vào bên trong. Trong lúc cạy cửa, Q và T phát hiện đầu Camera (mắt Camera) quan sát lắp đặt trên trần nhà ngoài hành lang trước cửa phòng Ban Giám hiệu trường. Do sợ bị phát hiện và cũng muốn lấy trộm đầu Camera nên Q kêu T tháo gỡ đầu Camera. T đứng lên lan can dùng kéo cắt dây điện và gỡ đầu Camera quan sát đưa cho Q giữ. Q và T vào phòng Ban giám hiệu tiếp tục dùng kéo cạy các tủ trong phòng tìm kiếm tài sản để trộm. T tháo rời các phích cắm điện của 03 bộ máy vi tính ra khỏi ổ cắm điện, Q lấy máy in bỏ vào bọc ny long màu đen và lấy 03 bộ máy vi tính để trên bàn gần cửa ra vào trong phòng Ban Giám hiệu. Ngay lúc này Q và T phát hiện có tiếng xe mô tô đang chạy vào trường nên cả hai bỏ chạy. Lúc bỏ chạy, Q ném đầu Camera xuống ao nước trước cửa trường.

Sau khi sự việc xảy ra, cô Dương Thị Diệu H1 và cô Huỳnh Cẩm H2 đến trường phát hiện tài sản bị xáo trộn gồm: 03 bộ máy vi tính, 01 máy in bị gom để trên bàn, đầu Camera bị mất. Khi xem đầu ghi Camera ghi hình phát hiện hai thanh niên có hành vi cạy mở ổ khóa phòng nên ngày 12 tháng 7 năm 2018 cô Dương Thị Diệu H1 - Hiệu trưởng nhà trường đến Công an phường L trình báo vụ việc.

Ngày 04 tháng 9 năm 2018, Nguyễn Châu T bị bắt tạm giam về hành vi trộm cắp tài sản. Bùi Văn Q bỏ trốn và bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H ra Quyết định truy nã, đến ngày 26 tháng 10 năm 2018 thì bị bắt.

Vật chứng vụ án Cơ quan điều tra đã thu giữ gồm:

- 01 (một) hóa đơn bán hàng ký hiệu 14AC/17P, số 0086179 ngày 17 tháng 12 năm 2017 của Cục thuế Đồng Tháp.

- 01 (một) bộ máy vi tính gồm: 01 (một) màn hình 14inch, nhãn hiệu ViewSonic; 01 (một) CPU có cấu hình Pentium Dual-Core E2140, RAM 2GB;

- 01 (một) bộ máy vi tính gồm: 01 (một) màn hình 14inch, nhãn hiệu ViewSonic; 01 (một) CPU có cấu hình Pentium Dual-Core E5500, RAM 2GB;

- 01 (một) bộ máy vi tính gồm: 01 (một) màn hình 14inch, nhãn hiệu Lenovo; 01 (một) CPU có cấu hình Pentium Dual-Core E5700, RAM 1GB và 01 máy in hiệu Canon 2900;

- 01(một) USB hiệu Apacer, màu trắng, bên trong chứa hai (02) đoạn Video ghi lại hình ảnh các đối tượng từ bên ngoài đột nhập vào trường Tiểu học và Trung học cơ sở An Lộc để trộm cắp tài sản, vào khoảng thời gian từ 12 giờ 11 phút đến 12 giờ 59 phút;

Tại biên bản kết luận định giá tài sản số: 22/KL-HĐĐG ngày 26 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận: 01 Camera ESC 608 đã qua sử dụng (không thu hồi được nhưng có hóa đơn chứng từ), giá tài sản còn lại là 1.380.000 đồng.

Tại biên bản kết luận định giá tài sản số: 28/KL-HĐĐG ngày 29 tháng 8 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận:

- 01 (một) bộ máy vi tính gồm: 01 (một) màn hình 14inch, nhãn hiệu ViewSonic; 01 (một) CPU có cấu hình Pentium Dual-Core E2140, RAM 2GB, giá trị thực tế còn lại là 3.500.000 đồng;

- 01 (một) bộ máy vi tính gồm: 01 (một) màn hình 14inch, nhãn hiệu ViewSonic; 01 (một) CPU có cấu hình Pentium Dual-Core E5500, RAM 2GB, giá trị thực tế còn lại là 4.125.000 đồng;

- 01 (một) bộ máy vi tính gồm: 01 (một) màn hình 14inch, nhãn hiệu Lenovo; 01 (một) CPU có cấu hình Pentium Dual-Core E5700, RAM 1GB và 01 máy in hiệu Canon 2900; giá trị thực tế còn lại là 4.650.000 đồng;

Qua điều tra nhận thấy 03 bộ máy vi tính và một 01 máy in đang phục vụ cho việc giảng dạy và thực hiện công việc chuyên môn của nhà trường nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H trao trả lại các vật chứng trên cho đại diện theo pháp luật của trường Tiểu học và Trung học cơ sở An Lộc là cô Dương Thị Diệu H1 - Hiệu trưởng nhà trường.

Tại bản án số 44/2018/HS-ST ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân thị xã H đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Q phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 15, Điều 17, Điều 57, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn Q 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 26/10/2018.

*Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên phạt bị cáo Nguyễn Châu T 01 năm 06 tháng tù, tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.*

Ngày 27 tháng 11 năm 2018, bị cáo Bùi Văn Q có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm: Hành vi của bị cáo Bùi Văn Q bị Tòa án cấp sơ thẩm quy kết về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Xét mức hình phạt 04 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên là phù hợp với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp chứng cứ gì mới. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Bùi Văn Q, giữ y phần Quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không tranh luận mà chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn Q đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của nguyên đơn dân sự và người người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cùng các chứng cứ trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 08 tháng 7 năm 2018, Bùi Văn Q rủ Nguyễn Châu T trèo tường rào trường Tiểu học và Trung học cơ sở An Lộc thuộc khóm A, phường L, thị xã H để vào bên trong, lén lút lấy trộm đầu Camera, máy in, 03 bộ máy vi tính để trên bàn gần cửa ra vào trong phòng Ban Giám hiệu. Ngay lúc này Q và T phát hiện có tiếng xe mô tô đang chạy vào trường nên cả hai bỏ chạy. Trong lúc bỏ chạy, Q ném đầu Camera xuống ao nước trước cửa trường.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo Bùi Văn Q là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến tài sản thuộc sở hữu của người khác một cách trái pháp luật. Hành vi đó đã gây xôn xao dư luận, gây hoang mang trong dư luận quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Bị cáo là đối tượng đã có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích. Lẽ ra, sau khi chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, bị cáo phải chí thú làm ăn lương thiện để tạo ra của cải vật chất nuôi sống bản thân và gia đình, nhưng bị cáo không làm được điều này mà vẫn chứng nào tật ấy. Chỉ vì thích hưởng thụ và với bản tính tham lam muốn có tiền nhanh chóng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân nên bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, lén lút chiếm đoạt tài sản của Trường Tiểu học và Trung học cơ sở An Lộc định đem bán để lấy tiền tiêu xài, nhưng khi lấy xong tài sản chưa kịp đem tiêu thụ thì bị phát hiện. Bị cáo thừa biết việc thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, là có tội nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Chứng tỏ bị cáo xem thường kỷ cương pháp luật. Do bị cáo đã có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích, lại

tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội và trong vụ án này bị cáo lấy trộm tài sản có giá trị là 13.655.000 đồng nên ngoài trách nhiệm hình sự về tội trộm cắp tài sản, bị cáo còn phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết định khung tăng nặng là tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Bùi Văn Q về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là không nặng, hoàn toàn phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra và đã cân nhắc, xem xét về nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không xuất trình được tình tiết nào mới ngoài các tình tiết mà án sơ thẩm đã xem xét. Nên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Văn Q, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt.

[4] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo Bùi Văn Q là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Do kháng cáo của bị cáo Bùi Văn Q không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo luật định.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Bùi Văn Q. Giữ nguyên quyết định của bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt.

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn Q phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 15; Điều 57; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn Q 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26 tháng 10 năm 2018.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo Bùi Văn Q phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TANDTC – (Vụ GD-KT 1)
- VKSND Tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- TAND - VKSND TX. H;
- Chi cục THADS TX. H;
- Cơ quan CSĐT CA TX. H;
- Trại Tạm giam Công an Tỉnh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA TA Tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (Minh).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Lê Khắc Thịnh**